

Bản án số: 71/2020/DS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2020
V/V tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Sơn**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà **Lý Thị Bé Năm**.
 2. Bà **Phạm Thị Phượng**.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thanh An** - Cán bộ TAND thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2020/TLST- DS ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST- DS ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự.

1. *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1993; (có mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
2. *Bị đơn:* Ông **Võ Quang S**, sinh năm 1971; (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Q, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 12/5/2020, tại lời khai trong các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà **Trần Thị T** trình bày: Chị **Trần Thị T** và bà **Võ Thị Hà Th**, nơi cư trú: ấp Tây, xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang có mối quan hệ là mẹ, con với nhau. Ông **Võ Quang S**, nơi cư trú: ấp Q, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang là cậu ruột của chị T.

Vào ngày 12/10/2019, chị T cùng với bà Th và cháu Võ Trần G là con của chị T đến nhà bà ngoại của chị T là bà Phạm Thị N, nơi cư trú: ấp Q, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang chơi. Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào khoảng 14 giờ ngày 13/10/2019 sau khi ông Võ Quang S đã có uống rượu, đi đến nhà của bà N là mẹ ruột của ông S tìm chị T nói chuyện. Ông S và chị T xảy ra cãi vã với nhau, ông S xông vào dùng tay nắm tóc đánh chị T nhiều cái làm chị T chảy máu mũi, lúc này bà Th thấy vậy chạy lại can ra nhưng cũng bị ông S dùng tay đánh nhiều cái vào mặt, đầu, ngực của bà Th gây thương tích. Hậu quả bà Th và chị T bị thương tích phải đi điều trị tại Bệnh viện Quân Y 120. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của chị Trần Thị T là 3%. Do thương tích của chị T chỉ có 3% chưa đủ định lượng để khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra Quyết định số 192 ngày 31/12/2019 quyết định không khởi tố vụ án hình sự có tổng đạt cho chị T, nhưng phía chị T cũng đồng ý với quyết định không khởi tố vụ án hình sự nên không có khiếu nại gì. Nay chị T yêu cầu ông S phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị T gồm các khoản tiền cụ thể như sau:

- Tiền thuốc điều trị, chụp X - Quang, tiền viện phí, phí cấp giấy chứng thương là 2.684.154 đồng.

- Tiền ăn những ngày nằm viện là 2 ngày x 90.000 đồng/ngày thành tiền là 180.000 đồng.

- Tiền thuê người chăm sóc con những ngày nằm viện và khi về nhà là 4 ngày x 200.000 đồng/ngày thành tiền là 800.000 đồng; lý do chị T sanh mổ và con chưa đầy 3 tháng tuổi.

- Tiền tổn thất về tinh thần là 3.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền chị T yêu cầu ông Võ Quang S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị T với số tiền là 6.664.154 đồng, nhưng chị T yêu cầu ông S bồi thường là 6.664.000 đồng. Đối với tiền mua 01 hộp sữa cho con, chị T không yêu cầu ông S bồi thường.

* Bị đơn ông Võ Quang S dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập họp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gởi cho Tòa án.

Về phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến và cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo pháp luật tố tụng quy định, những người tham gia tố tụng chấp hành tốt về pháp luật nên không có đề nghị gì.

Về ý kiến của phía đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị T và buộc ông Võ Quang S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền là 6.664.000 đồng. Về án phí ông S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Chứng cứ Tòa án thu thập:

- 01 tập hồ sơ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy thu thập cung cấp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt bị đơn ông Võ Quang S. Xét thấy, bị đơn ông S đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt phía bị đơn ông S.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn chị Trần Thị T: yêu cầu ông Võ Quang S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị T với số tiền là 6.664.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay phía chị T xác định vào ngày 13 tháng 10 năm 2019 ông S là người đánh chị T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Đối với phía bị đơn ông S dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến và không có ý kiến gởi cho Tòa án. Cho thấy, phía bị đơn ông S đã biết được số tiền mà phía nguyên đơn chị T đã khởi kiện để yêu cầu phía bị đơn ông S phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về thương tích do ông S gây ra, nhưng phía bị đơn ông S đã từ bỏ nghĩa vụ cung cấp chứng cứ để chứng minh là mình có gây ra thương tích cho phía nguyên đơn chị T hay không, điều này cũng đồng nghĩa là phía bị đơn đã thừa nhận sự việc gây ra thương tích cho chị T và đồng ý với số tiền mà phía nguyên đơn đã khởi kiện để yêu cầu phía bị đơn phải có nghĩa vụ bồi thường, nên bị đơn ông S không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Việc bị đơn cố tình không đến là nhằm kéo dài thời gian và gây khó khăn cho phía nguyên đơn trong việc yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ngoài ra theo tài liệu chứng cứ của phía Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy cung cấp cũng thể hiện ông S là người gây ra thương tích cho chị T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Xét ông S là người có lỗi gây ra thương tích cho chị T, nên phía ông S phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía chị T.

[3] Đối với yêu cầu của chị T yêu cầu ông S bồi thường các khoản tiền gồm: tiền thuốc điều trị, chụp X -Quang, tiền viện phí, phí cấp giấy chứng thương là 2.684.000 đồng; tiền ăn những ngày nằm viện là 2 ngày x 90.000 đồng/ngày thành tiền là 180.000 đồng; tiền thuê người chăm sóc con những ngày nằm viện và khi về nhà là 4 ngày x 200.000 đồng/ngày thành tiền là 800.000 đồng. Xét thấy, các khoản yêu cầu trên của phía nguyên đơn có cung cấp hóa đơn chứng từ đầy đủ; đối với tiền ăn 02 ngày nằm viện là 180.000 đồng và tiền thuê người chăm sóc con những ngày nằm viện và khi về nhà là 4 ngày là có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, sau khi ông S gây ra thương tích cho chị T thì chị T phải đi nằm viện 02 ngày mới ra viện, nên trong thời gian nằm viện phải ăn uống bồi dưỡng và trong giấy ra viện có ghi chú là nghỉ lao động 7 ngày. Ngoài ra, khi ông S gây ra thương tích cho chị T thì chị T mới sanh mổ chưa đầy 3

tháng, nên cần phải có thời gian để nghỉ ngơi để bồi dưỡng sức khỏe do thương tích ông S gây ra. Cho nên, phía chị T yêu cầu ông S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị T tiền ăn và tiền thuê người chăm sóc con là có căn cứ, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T và buộc phía ông S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị T với số tiền là 3.664.000 đồng.

[4] Đối với yêu cầu của phía chị T yêu cầu ông S bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền là 3.000.000 đồng. Xét thấy, việc ông S gây ra thương tích cho chị T, ít nhiều cũng làm ảnh hưởng đến tổn thất về tinh thần của chị T lý do chị T mới sinh mổ chưa đầy 3 tháng, nhưng thương tích mà ông S gây ra cho chị T với tỷ lệ tổn thương cơ thể chỉ có 3% nên tổn thất về tinh thần cũng không gây ảnh hưởng lớn. Cho nên, yêu cầu của chị T chỉ yêu cầu ông S phải bồi thường với số tiền 3.000.000 đồng là phù hợp với thương tích mà ông S gây ra làm ảnh hưởng đến tổn thất về tinh thần cho chị T, nên cần buộc phía ông S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị T với số tiền là 3.000.000 đồng.

[5] Đối với tiền mua 01 hộp sữa cho con. Tại phiên tòa hôm nay chị T không yêu cầu ông S bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[6] Từ những tài liệu, chứng cứ như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị T và buộc phía bị đơn ông S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị T các khoản tiền gồm: tiền thuốc điều trị, chụp X - Quang, tiền viện phí, phí cấp giấy chứng thương, tiền ăn, tiền thuê người chăm sóc con, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 6.664.000 đồng.

[7] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị T, nên phía bị đơn ông S phải chịu án phí trên số tiền phải bồi thường cho phía chị T là 6.664.000 đồng theo quy định tại khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên ông S phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 333.200 đồng.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, các điều 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 584, 585, 590, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị T.

Buộc ông Võ Quang S phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Trần Thị T các khoản tiền gồm: tiền thuốc điều trị, chụp X - Quang, tiền viện phí, phí cấp giấy chứng thương, tiền ăn, tiền thuê người chăm sóc con, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 6.664.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn ông S chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Buộc ông Võ Quang S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 333.200 đồng.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Võ Quang S thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- CCTHADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn